BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

BẢN RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG CẦN ĐƯỢC THỂ CHẾ HOÁ TẠI LUẬT ĐIỆN LỰC VÀ CÁC VBQPPL QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG CỦA LUẬT

1. Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	Nội dung giao nhiệm vụ	Điều khoản quy định	Nội dung quy định
I	**QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**			
1.	Mục I.1	Đảng lãnh đạo toàn diện; **Nhà nước kiến tạo thể chế, chính sách đột phá và kiểm soát hạ tầng năng lượng chiến lược; người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể phát triển năng lượng quốc gia, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, khu vực tư nhân là một trong những động lực quan trọng nhất.** Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia là nền tảng, là tiền đề quan trọng để phát triển đất nước, là bộ phận quan trọng của an ninh quốc gia.	Đã thể chế tại khoản 2, khoản 4 Điều 5; Điều 14; Điều 15 Và khoản 1, khoản 9 Điều 5; Chương IV	Đã thể chế hóa tại Luật Điện lực: Doanh nghiệp Nhà nước giữ vai trò chủ đạo vì mục đích bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia thể hiện qua chính sách Nhà nước độc quyền trong một số hoạt động tại khoản 2 Điều 5 và đầu tư xây dựng các dự án điện lực khẩn cấp, cấp bách tại Điều 14, Điều 15. Tại khoản 4 Điều 5 đã có chính sách thu hút mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng công trình nguồn, lưới điện, trong đó có khu vực tư nhân. Nhà nước ban hành chính sách nằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân, phát triển bền vững trên cơ sở khai thác tối ưu mọi nguồn lực, đáp ứng nhu cầu điện phục vụ đời sống Nhân dân; trong đó Chương III của Luật quy định cụ thể chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
2.	Mục I.2	**Phát triển năng lượng phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, thực hiện an sinh xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và linh hoạt trong thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính. Xây dựng thị trường năng lượng đồng bộ, cạnh tranh, minh bạch, đa dạng hóa hình thức sở hữu và phương thức kinh doanh; áp dụng giá thị trường đối với mọi loại hình năng lượng, không bù chéo giữa các nhóm khách hàng.** Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, nhất là khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong phát triển các dự án năng lượng	Đã thể chế tại Điều 5 và Điều 20 Luật ĐL Sửa đổi bổ sung điểm a,b,d và bãi bỏ điểm đ khoản 12 Điều 5 tại Dự thảo Luật Bổ sung khoản 2a, Điều 41 tại dự thảo luật	Đã thể chế hóa tại Luật Điện lực tại các khoản 1,4,9,12 Điều 5 và Điều 20 cụ thể,: - Khoản 1, 4 Điều 5 quy định như sau: "*1. Nhà nước ban hành các chính sách phát triển, đầu tư xây dựng ngành điện bảo đảm yêu cầu là ngành công nghiệp hạ tầng quan trọng nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân, phát triển bền vững trên cơ sở khai thác tối ưu mọi nguồn lực, đáp ứng nhu cầu điện phục vụ đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội với chất lượng ổn định, an toàn và kinh tế, dịch vụ văn minh, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và an ninh năng lượng quốc gia.* *4. Thu hút mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng công trình nguồn điện, lưới điện theo quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, hoạt động phát điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện; các thành phần kinh tế ngoài nhà nước được vận hành lưới điện do mình đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.*" - Khoản 9 Điều 5 quy định về chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				- Điều 20: tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 có quy định về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới. - Sửa đổi điểm a khoản 12 Điều 5: Bảo đảm phản ánh đầy đủ chi phí... tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế thu hồi đầy đủ chi phí đầu tư, chi phí tài chính, chi phí vận hành hợp lý và có mức lợi nhuận phù hợp với mức độ rủi ro của từng loại hình dự án điện lực; bảo đảm khả năng huy động vốn... - Sửa đổi điểm b khoản 12 Điều 5: Giá điện được hình thành theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước... Trường hợp giá bán điện chưa kịp điều chỉnh để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội thì Nhà nước có cơ chế bù đắp chi phí hợp lý. - Đã thể chế hóa lộ trình từng bước xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng chưa tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh theo điểm g khoản 3 Điều 1 Dự thảo luật (sửa đổi điểm d khoản 12 Điều 5). Đồng thời, Dự thảo Luật đã bổ sung cơ chế mới: Quy định cơ chế bù đắp chi phí hợp lý của Nhà nước khi giá bán điện chưa kịp điều chỉnh để bảo đảm an sinh xã hội và ổn định vĩ mô.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				- Bổ sung khoản 2a Điều 41 yêu cầu chuyển đổi hợp đồng mua bán điện phù hợp với cấp độ thị trường nhằm thực hiện "xây dựng thị trường năng lượng đồng bộ"
3.	Mục I.3	Phát triển đồng bộ, hợp lý và đa dạng hóa các loại hình năng lượng; **ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch**; khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn năng lượng hóa thạch trong nước, chú trọng bình ổn, điều tiết và bảo đảm dự trữ năng lượng quốc gia; **phát triển điện hạt nhân, điện khí; có lộ trình giảm tỷ trọng điện than một cách hợp lý.** Cơ cấu tối ưu hệ thống năng lượng quốc gia, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, phát huy lợi thế so sánh của từng vùng và địa phương	Sửa đổi bổ sung khoản 2, điểm d khoản 8 Điều 5 khoản 9 Điều 5; khoản 2, khoản 4 Điều 20	1. Đối với phát triển điện NLTT: Đã thể chế hóa tại khoản 9 Điều 5 và khoản 2, khoản 4 Điều 20 như sau: "*9. Về chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới:* *a) Phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống điện với giá thành điện năng hợp lý, đồng bộ với phát triển lưới điện và quy hoạch phát triển điện lực, phù hợp với trình độ công nghệ, nguồn nhân lực, đáp ứng mục tiêu giảm phát thải của Việt Nam trong từng thời kỳ;* *b) Có cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển, ưu đãi, hỗ trợ đặc thù đối với từng loại hình nguồn điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới phù hợp với yêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; có cơ chế, chính sách đột phá phát triển điện gió ngoài khơi;* *c) Có cơ chế quản lý và chính sách phát triển thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo phù hợp với từng thời kỳ phát triển.* " Khoản 2 Điều 20 có đề ra nguyên tắc phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới: "*d) Ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo,*

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				năng lượng mới nhằm khai thác tài nguyên thiên nhiên bền vững, hợp lý và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và phục vụ xuất khẩu điện;" Khoản 2 Điều 20 quy định: "*Phát triển điện từ năng lượng tái tạo, năng lượng mới tạo nền tảng để chuyển dịch cơ cấu điện năng theo hướng các-bon thấp, đạt mục tiêu giảm phát thải và bảo đảm phát triển hệ thống điện bền vững*." Ngoài ra, việc phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới thực hiện theo Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt trong từng thời kỳ. 2. Đối với phát triển điện khí: Đã có quy định tại khoản 8 Điều 5. 3. Đối với phát triển điện hạt nhân: Đã có quy định về nhà máy điện hạt nhân tại Chương IV Luật NL nguyên tử năm 2025 và một số NQ của Quốc hội (NQ số 189/2025/NQ-QH và 253/2025/QH15). Đồng thời, tại Điểm a khoản 3 Điều 1 Dự thảo Luật (sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 5) có quy định: "*Nhà nước giữ độc quyền đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân,* ***trừ nhà máy nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ***" Quy định này nhằm đa dạng hóa hình thức sở hữu, thu hút nguồn lực tư nhân tham gia phát triển điện hạt nhân thế hệ mới theo đúng chỉ đạo của Nghị quyết 70

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				Dự thảo Luật đồng thời bổ sung điểm d khoản 8 Điều 5 về cơ chế huy động kết hợp khí trong nước và LNG **4. Đối với lộ trình giảm tỉ trọng điện than một cách hợp lý**: Chưa thể chế hoá tại Luật và không cần bổ sung tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ĐL. Nội dung này sẽ được thể hiện ở các Quyết định phê duyệt TSĐ phát triển điện lực và việc huy động nguồn điện trong từng giai đoạn đảm bảo an ninh cung cấp điện, tiết kiệm nguồn năng lượng sơ cấp và bảo vệ môi trường.
4.	Mục I.4	**Khuyến khích đầu tư và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, giảm phát thải, bảo vệ môi trường**, thúc đẩy tăng năng suất lao động và đổi mới mô hình tăng trưởng, coi đây vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của toàn xã hội; khuyến khích đầu tư và sử dụng công nghệ, trang thiết bị tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường.	Khoản 8 Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23; khoản 3 Điều 26 Luật Điện lực số 61 và Nghị định 58/2025/NĐ-CP	Nội dung này đã được thể chế hóa tại khoản 8 Điều 20, khoản 2 Điều 22, Điều 23, khoản 3 Điều 26 Luật Điện lực và quy định chi tiết tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP. Ngoài ra, việc khuyến khích sử dụng tiết kiệm năng lượng, hiệu quả đã được quy định tại VBQPPL về sử dụng tiết kiệm năng lượng, hiệu quả; Về khuyến khích giảm phát thải, bảo vệ môi trường só được quy định tại VBQPPL về bảo vệ môi trường
5.	Mục I.5	**Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững ngành năng lượng**; từng bước làm chủ công nghệ hiện đại, công nghệ năng lượng nguyên tử, tiến tới tự chủ sản xuất được phần lớn các thiết bị năng lượng phục vụ	Bổ sung tại khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 tại Dự thảo Luật	- Bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 như sau: *"14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện:* *a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;*

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		nhu cầu trong nước và xuất khẩu cả về công nghệ và thiết bị.	Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 54	*b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.”.* Sửa đổi khoản 4 Điều 54 theo hướng bãi bỏ cụm từ “xây dựng, *trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*” và cụm từ “, *cơ chế tài chính*” tại khoản 4 Điều 54, bổ sung từ “ban hành sau từ “Bộ Công Thương”.
II	**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**			
1.	Mục III.1	... Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ngành năng lượng; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành Trung ương và địa phương, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương tới địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, nhất là đối với các quy hoạch năng lượng; bảo đảm chất lượng, tiến độ các dự án phát triển năng lượng.	Điều 6. Trách nhiệm quản lý nhà nước về điện lực; sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 70	Trách nhiệm quản lý nhà nước về điện lực đã thể chế hóa tại Điều 6 Luật Điện lực. Ngoài ra có sửa đổi, bổ sung 1 số nội dung tại Điều 70 để làm rõ trách nhiệm kiểm tra việc kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện của Bộ Công Thương và UBND cấp tỉnh.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		... Phổ biến, nhân rộng các mô hình, giải pháp sản xuất và sử dụng năng lượng tái tạo hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng vùng, địa phương, nhất là các mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ tại doanh nghiệp, hộ gia đình, mô hình cộng đồng năng lượng; thúc đẩy phát triển mua bán điện trực tiếp cả nguồn và tải điện.		
2.	Mục III.2	... Rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép, huy động vốn,... cho các dự án về năng lượng; có cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội để thu hút và triển khai các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia.	Bổ sung khoản 3 Điều 3 Khoản 5 Điều 5; Điều 15 Luật Điện lực; Sửa đổi, bổ sung Điều 32, Điều 33 Luật Điện lực Nghị quyết số 253/2025/QH15	Đã thể chế hóa tại Luật, cụ thể: - Khoản 5 Điều 5 về cơ chế vay lại vốn theo quy định của Luật Quản lý nợ công và Điều 15 quy định đặc thù đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực cấp bách. - Luật hóa nội dung quy định không thực hiện thủ tục chủ trương đầu tư tại Điều 5, khoản 2 và 3 Điều 6 Nghị quyết số 253/2025/QH (sửa đổi Điều 13 Luật Điện lực). - Các nội dung vướng mắc do quy định về trường hợp cấp giấy phép tại Điều 32 và vướng mắc do quy thiếu trường hợp miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực tại Điều 33 Luật hiện hành đã được rà soát, điều chỉnh tại dự thảo Luật. - Đã bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Dự thảo (bổ sung khoản 3 Điều 3) xác lập nguyên tắc **ưu tiên áp dụng pháp luật**: Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật Điện lực và luật khác về chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, giá điện và cơ chế tài chính thì thực hiện theo quy định của Luật Điện lực.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
3.	Mục III.2	Hoàn thiện chính sách tài chính theo hướng huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài vào các dự án trong lĩnh vực năng lượng theo hình thức nhà đầu tư độc lập hoặc đối tác công tư (PPP). Đổi mới chính sách tín dụng theo hướng linh hoạt, hiệu quả, ưu tiên bố trí vốn tín dụng cho lĩnh vực năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn; có nguồn vốn, gói tín dụng ưu đãi cho các doanh nghiệp có dự án năng lượng xanh, sạch, công nghệ mới, doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống dự trữ năng lượng, nghiên cứu, phát triển và sản xuất thiết bị năng lượng trong nước. Hoàn thiện chính sách thuế để khuyến khích sản xuất, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các trang thiết bị sản xuất trong nước. Nhà nước có cơ chế hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các dự án năng lượng phi lợi nhuận, thân thiện môi trường.	Điều 23 Luật Điện lực *Luật PPP* Luật Các tổ chức tín dụng Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2025	Đã thể chế hóa tại Điều 23 Luật Điện lực số 61/2024/QH15, cụ thể: "***Điều 23. Phát triển điện năng lượng mới*** *1. Dự án điện năng lượng mới là dự án sản xuất năng lượng sạch được thực hiện chính sách về thuế, tín dụng đầu tư của Nhà nước và tín dụng theo quy định của pháp luật có liên quan.* Đã thể chế hoá tại luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của các Luật này. Dự thảo Luật bổ sung các nội dung liên quan đến dự án nguồn điện và lưới điện đầu tư theo hình thức PPP (hợp đồng BOT)
4.	Mục III.2	Xây dựng khung chính sách đủ mạnh để khuyến khích các hộ sử dụng điện lớn xây dựng hệ thống thu hồi năng lượng để sản xuất điện; có cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý để phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển mạnh các	Sửa đổi bổ sung Điều 18 Điều 22 Luật Điện lực số 61 và Nghị định số	1. Đã thể chế hoá tại luật Điện lực, cụ thể: Tại khoản 1 và 2 Điều 18 Luật Điện lực quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đã thể chế chủ trương này của Đảng, cụ thể:

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng; thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ carbon thấp, trung hoà carbon. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.	58/2025/NĐ-CP	*"1. Các trường hợp dự án đầu tư kinh doanh điện lực sau đây không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư:* *a) Dự án đầu tư thuộc độc quyền của Nhà nước quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 5 của Luật này;* *b) Dự án thủy điện mở rộng, dự án cải tạo hoặc nâng cấp lưới điện do nhà đầu tư hiện hữu đề xuất;* *c) Dự án lưới điện, trừ lưới điện đấu nối đồng bộ thuộc phạm vi đầu tư dự án nguồn điện thuộc trường hợp quy định tại Điều 19 của Luật này và trường hợp quy định tại điểm d khoản này;* *d) Dự án cấp bách thực hiện lựa chọn nhà đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật này;* *đ) Dự án điện gió ngoài khơi theo quy định của Chính phủ;* *e) Các trường hợp theo quy định tại pháp luật khác có liên quan.* 2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, các trường hợp lựa chọn nhà đầu tư thông qua đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai." Đây là các dự án có quy mô lớn, có tính độc quyền (thuỷ điện lớn đa mục tiêu, điện hạt nhân), nhạy cảm về an

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				ninh, quốc phòng, đảm bảo an ninh năng lượng (dự án, công trình xây dựng nguồn điện và lưới điện đấu nối nhằm bù đắp lượng công suất nguồn điện thiếu hụt so với công suất theo quy hoạch phát triển điện lực: do chậm tiến độ của các dự án đầu tư xây dựng nguồn điện khác gây nguy cơ thiếu điện; do phụ tải khu vực, quốc gia tăng ngoài dự tính; do dừng dự án đầu tư xây dựng công trình nguồn điện khác). Nội dung tại khoản 1, 2 Điều 18 đã thể chế chủ trương chỉ đạo của Đảng về việc: "***thực hiện có chọn lọc cơ chế đấu thầu cạnh tranh kết hợp với giao thực hiện các dự án năng lượng có quy mô lớn, đầu tư tại khu vực nhạy cảm về an ninh quốc phòng.***". 2. Đã thể chế tại Điều 22 Luật Điện lực quy định phát triển điện tự sản xuất, tự tiêu thụ nói chung và quy định chi tiết tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (có nội dung quy định chi tiết về phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ).
5.	Mục III.2	Khẩn trương ban hành, công khai danh mục các dự án năng lượng; thực hiện có chọn lọc cơ chế đấu thầu cạnh tranh kết hợp với giao thực hiện các dự án năng lượng có quy mô lớn, đầu tư tại khu vực nhạy cảm về an ninh quốc phòng. Kiểm soát hiệu quả việc ký kết hợp đồng mua bán điện trực tiếp (PPA). Hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, nhất là trong đầu tư, mua sắm,	Khoản 3 Điều 48 và điểm d khoản 1 Điều 54 Luật Quy hoạch Nghị quyết số 253/2025/QH15	1. Đã thể chế hóa quy định về: Trường hợp việc lập, thẩm định các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia có nội dung khác với quy hoạch có liên quan thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch; sau khi dự án được phê duyệt, các quy hoạch có liên quan phải được kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố (Khoản 3 Điều 48 và điểm d khoản 1 Điều 54 Luật Quy hoạch; Nghị quyết số 253/2025/QH15).

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		đấu thầu, triển khai các dự án năng lượng, nhất là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải. ... Trường hợp việc lập, thẩm định các dự án năng lượng quan trọng, cấp bách của quốc gia có nội dung khác với quy hoạch có liên quan thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch; sau khi dự án được phê duyệt, các quy hoạch có liên quan phải được kịp thời rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, thống nhất, liên thông giữa các phân ngành điện, than, dầu khí và năng lượng tái tạo, kết nối với thị trường khu vực và thế giới. Xây dựng giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định, có sự quản lý của Nhà nước, không thực hiện bù chéo; Nhà nước điều tiết hợp lý thông qua các công cụ thị trường và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội. Cải cách triệt để các thủ tục hành chính, cắt giảm 30 - 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.	- Sửa đổi Điều 13 và khoản 1, 2 Điều 18 - Sửa đổi Điều 47 Bãi bỏ khoản 2 Điều 70	2. Về nội dung: "*không thực hiện bù chéo; Nhà nước điều tiết hợp lý thông qua các công cụ thị trường và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội*" đã được thể chế tại Điều 5 Luật Điện lực 2024 và sẽ cần điều chỉnh, làm rõ thêm ở dự thảo Luật Điện lực sửa đổi bổ sung về nguồn hỗ trợ tiền điện cho khách hàng sử dụng điện để tránh bù chéo giá điện. Ngoài ra, việc bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội cũng đã được cụ thể hóa tại Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, theo đó quy định áp dụng giá điện cho khách hàng sử dụng điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực không nối lưới điện quốc gia bằng với giá điện tại khu vực nối lưới điện quốc gia. 3. Bổ sung cụm từ "đơn vị bán lẻ điện" vào tên Điều 47, đoạn mở đầu khoản 1, đoạn mở đầu khoản 2 Điều 47 để mở rộng đối tượng tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp Sửa đổi khoản 3 Điều 47: Quy định rõ cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng lớn, đơn vị bán lẻ điện và đơn vị phát điện; quy mô, điều kiện của đơn vị bán lẻ điện... thực hiện theo quy định của Chính phủ 5. Về nội dung "***Cải cách triệt để các thủ tục hành chính, cắt giảm 30 - 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh, tạo môi trường***

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng." Dự thảo Luật đề xuất bãi bỏ khoản 2 Điều 70, cắt giảm 3 thủ tục hành chính: 1) Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện. 2) Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện. 3) Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện.
6.	Mục III.3	- *Về điện:* Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành điện, tăng cường tính cạnh tranh, minh bạch và bền vững. Phát triển cân đối, hợp lý giữa các nguồn điện, bảo đảm yêu cầu cao nhất là đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội, từng bước thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải. Phát triển nguồn điện cân đối hợp lý theo lợi thế vùng, miền, địa phương hướng tới cân bằng cung - cầu nội vùng, giảm tối đa tổn thất truyền tải. Ưu tiên phát triển các dự án nguồn điện có công suất lớn, hiệu quả cao, thân thiện môi trường. Có phương án mở rộng, khai thác hiệu quả công suất các nhà máy điện, dự án nguồn điện hiện có theo hướng chọn lọc, ưu tiên các nhà máy có tiềm năng, hoạt động hiệu quả. Chủ	Bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5	1. Đề xuất bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 như sau: "14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện: a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.".

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		động phương án xuất, nhập nguồn điện tại những địa điểm và thời điểm phù hợp, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và hiệu quả kinh tế. Thực hiện hiệu quả các Chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải; giảm cường độ tiêu thụ và tổn thất điện năng bảo đảm cạnh tranh so với các quốc gia có cùng trình độ phát triển. Hiện đại hóa hệ thống điều độ điện, áp dụng công nghệ giám sát, điều khiển kỹ thuật tự động, thông minh; bên cạnh truyền tải điện xoay chiều, nghiên cứu ứng dụng truyền tải siêu cao áp, một chiều, truyền tải ngầm dưới biển.	Khoản 4 Điều 54	2. Đối với Cơ sở triển khai chương trình quản lý nhu cầu điện đã cơ bản được quy định tại Luật Điện lực hiện hành, đề xuất sửa khoản 4 Điều 54 theo hướng bãi bỏ cụm từ "xây dựng, *trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*" và cụm từ ", *cơ chế tài chính*" tại khoản 4 Điều 54, bổ sung từ "ban hành sau từ "Bộ Công Thương".
7.	Mục III.3	*Đối với thủy điện:* Phát huy, mở rộng tối đa công suất của các nhà máy hiện có. Tiếp tục phát triển có chọn lọc một số thủy điện nhỏ và vừa, đẩy nhanh tiến độ các dự án thủy điện tích năng. Tăng cường hợp tác phát triển thủy điện với các nước gắn với nhập khẩu điện dài hạn từ nước ngoài.	Chưa có	Nội dung này sẽ được thể hiện trong các Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.
8.	Mục III.3	*Đối với điện gió và điện mặt trời:* Ưu tiên phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống với giá thành điện hợp lý, đặc biệt là các nguồn điện tự sản xuất, tự tiêu thụ, điện mặt	Điều 22; Mục 2 Chương III của Luật ĐL;	Đã được thể chế hóa tại Luật, cụ thể: - Điều 22: Quy định phát triển điện tự sản xuất, tự tiêu thụ nói chung.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		trời mái nhà. Khẩn trương xây dựng chính sách tháo gỡ khó khăn, chính sách pháp lý hỗ trợ và cơ chế đột phá cho phát triển điện gió ngoài khơi; nghiên cứu, giao nhiệm vụ cho một số doanh nghiệp lớn nhà nước, tư nhân có uy tín, thương hiệu, có thực lực để thực hiện nhiệm vụ phát triển các dự án điện gió ngoài khơi quy mô lớn gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Xây dựng cơ chế đặc thù xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn đối với các dự án điện gió, điện mặt trời để bổ sung nguồn điện quốc gia, tránh lãng phí nguồn lực đầu tư xã hội, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà đầu tư trên tinh thần "lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ"; xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định pháp luật.	Nghị định số 58/2025/NĐ-CP; Nghị quyết 253/2026/QH15	- Mục 2 Chương III: Quy định các chính sách về phát triển điện gió ngoài khơi. - Nghị định 58: Quy định chi tiết về phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, điện gió ngoài khơi. - Nghị quyết 253: Quy định cơ chế xử lý chi phí khảo sát, chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi. Đối với nội dung "Xây dựng cơ chế đặc thù xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn đối với các dự án điện gió, điện mặt trời": tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết 233 và chủ trương của cấp có thẩm quyền.
9.	Mục III.3	*Đối với nhiệt điện:* Phát triển nhiệt điện khí, ưu tiên sử dụng nguồn khí trong nước; khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn để thúc đẩy triển khai các dự án điện khí, LNG, nhất là cơ chế về giá mua bán điện. Rà soát, lập kế hoạch triển khai nâng cấp công nghệ, nâng cao hiệu suất để đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường của các nhà máy điện than hiện có. Có cơ chế khuyến khích chuyển đổi nhiên liệu đối với các nhà máy nhiệt điện than.	- khoản 8 Điều 5 - Nghị định số 56/2025/NĐ-CP	Nội dung về phát triển điện khí đã được thể chế hoá tại khoản 8 Điều 5 của Luật, ngoài ra Nghị định số 56/2025/NĐ-CP có quy định về cơ chế phát triển điện khí LNG. Ngoài ra nội dung: "khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn để thúc đẩy triển khai các dự án điện khí, LNG, nhất là cơ chế về giá mua bán điện" sẽ được thể chế ở thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương theo hướng sửa đổi, bổ sung thông tư hiện hành.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
10.	Mục III.3	*Đối với điện đồng phát, điện tận dụng nhiệt dư, khí dư, sinh khối, rác thải và chất thải rắn:* Khai thác tối đa nguồn điện đồng phát sinh khối; đẩy mạnh phát triển các nguồn điện từ xử lý rác thải đô thị, chất thải rắn và sinh khối; khuyến khích phát điện từ thu hồi khí dư, nhiệt dư, nước dư của các nhà máy; các loại hình nguồn điện này được phát triển không bị giới hạn bởi quy mô quy hoạch.	Mục 1 Chương III của Luật	Các dự án điện sử dụng NLTT bao gồm *điện đồng phát, điện tận dụng nhiệt dư, khí dư, sinh khối, rác thải và chất thải rắn* đã có cơ chế phát triển được quy định tại Điều 20, 21 của Luật và các VBQPPL quy định chi tiết. Tuy nhiên sẽ nghiên cứu, xem xét bổ sung thêm nội dung khi cần thiết.
11.	Mục III.3	*Đối với điện hạt nhân:* Khẩn trương triển khai các dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận 2 với các đối tác phù hợp, bảo đảm lợi ích cao nhất của Việt Nam có tính đến thỏa thuận trước đây, đưa vào vận hành trong giai đoạn 2030 - 2035. Xây dựng Chương trình phát triển điện hạt nhân theo các quy mô linh hoạt và các nhà máy điện hạt nhân lắp ráp module nhỏ; đẩy mạnh đầu tư cho nghiên cứu, phát triển công nghệ năng lượng nguyên tử, từng bước làm chủ công nghệ điện hạt nhân, bao gồm công nghệ lò phản ứng hạt nhân; lựa chọn công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện của Việt Nam, bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối và tối ưu hóa hiệu quả tổng thể về kinh tế - xã hội; khuyến khích doanh nghiệp khu vực nhà	Sửa đổi bổ sung điểm b khoản 2 Điều 5	Đã thể chế hoá trong Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ĐL về nội dung điện hạt nhân mô đun nhỏ. Đối với các nội dung còn lại đã thể chế hoá trong luật khác và các VBQPPL khác nên không cần bổ sung tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ĐL.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		nước và tư nhân tham gia phát triển điện hạt nhân module nhỏ.		
12.	Mục III.3	*Về xây dựng ngành năng lượng và phát triển công nghiệp sản xuất thiết bị năng lượng: ....* Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh và có thị trường tiêu thụ lớn như sản xuất thiết bị điện, thiết bị năng lượng tái tạo. Có cơ chế, chính sách đột phá thúc đẩy nghiên cứu và phát triển công nghiệp năng lượng, tăng nhanh tỉ lệ nội địa hóa và năng lực tự chủ trong toàn ngành năng lượng.	Điều 8	Điều 8 Luật Điện lực về ứng dụng khoa học, công nghệ và phát triển công nghiệp chế tạo trong lĩnh vực điện lực. Bộ Công Thương đang xây dựng Nghị định hướng dẫn Điều này.
13.	Mục III.3	*Về phát triển hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh, bền vững, kết nối khu vực và quốc tế hiệu quả:* Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu năng lượng quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển năng lượng bền vững, hiệu quả và an toàn. Thúc đẩy xã hội hóa cơ sở hạ tầng và dịch vụ năng lượng. Có chính sách ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng năng lượng; xây dựng cơ sở hạ tầng xuất nhập khẩu năng lượng đồng bộ; xác định danh mục hạ tầng năng lượng dùng chung; xác định rõ hạ tầng năng lượng chiến lược phải do Nhà nước kiểm soát. Đầu tư hiện đại hóa ngành điện từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển	- Bổ sung khoản 52, khoản 59 Điều 4 - Bổ sung điểm c khoản 9 Điều 5 - Bổ sung khoản 7a Điều 20 - Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 20	1. Về REC: Bổ sung 02 khoản vào Điều 4 Luật Điện lực: "*52. Chứng chỉ năng lượng tái tạo (Renewable Energy Certificate, viết tắt theo tiếng Anh là REC) là chứng nhận điện tử xác nhận thuộc tính năng lượng tái tạo của 01 MWh điện năng được sản xuất từ nguồn điện năng lượng tái tạo .*". *"59. Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo là thị trường để thực hiện các giao dịch mua bán, chuyển nhượng, phát hành Chứng chỉ năng lượng tái tạo và được quản lý theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương*.".

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		của thị trường điện; nâng cao khả năng bảo đảm an ninh mạng lưới điện và chất lượng dịch vụ điện. Phát triển hệ thống lưới điện truyền tải đồng bộ với phát triển nguồn điện, có khả năng tích hợp quy mô lớn nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới... Tiếp tục đầu tư xây dựng các đường dây 500 kV, 220 kV và các trạm biến áp để bảo đảm khả năng truyền tải điện từ các trung tâm sản xuất điện đến các trung tâm phụ tải và kết nối liên thông với các nước ASEAN, nhất là Campuchia, Lào,... góp phần kết nối 3 nền kinh tế. Huy động nguồn vốn từ khu vực tư nhân tham gia phát triển hạ tầng truyền tải điện theo mô hình hợp tác công tư (PPP).	- Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 12	- Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 9 Điều 5 như sau: “c) Có cơ chế quản lý và chính sách phát triển thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo phù hợp với từng thời kỳ phát triển.”; - Bổ sung khoản 7a vào sau khoản 7 Điều 20 như sau: “7a. Nguyên tắc quản lý, phát triển thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo bao gồm: a) Bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh, hiệu quả và phù hợp với cơ chế thị trường; b) Chứng chỉ năng lượng tái tạo có thể được giao dịch, chuyển nhượng và sử dụng độc lập với hoạt động mua bán điện; việc chuyển giao Chứng chỉ năng lượng tái tạo cùng với giao dịch mua bán điện thực hiện theo thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật; một Chứng chỉ năng lượng tái tạo chỉ được sử dụng một lần để xác nhận thuộc tính năng lượng tái tạo. c) Chứng chỉ năng lượng tái tạo là tài sản của tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật; d) Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo bao gồm các hoạt động đăng ký, chứng nhận, phát hành, giao dịch, chuyển nhượng, sử dụng và hủy chứng chỉ;

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				đ) Giá giao dịch Chứng chỉ năng lượng tái tạo được xác định theo cơ chế thị trường; e) Quản lý thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo được thực hiện thông qua hệ thống đăng ký và chứng nhận Chứng chỉ năng lượng tái tạo; g) Chứng chỉ năng lượng tái tạo Việt Nam được công nhận và liên thông với thị trường quốc tế theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo quy định của Chính phủ."; - Sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d khoản 8 Điều 20 như sau: "8. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung sau đây: c) Lộ trình phát triển thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo Việt Nam; các hình thức giao dịch; trình tự, thủ tục đăng ký, chứng nhận, phát hành, giao dịch, chuyển nhượng, sử dụng và hủy chứng chỉ; d) Quản lý, giám sát hoạt động của thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo;". 2. Về phát triển hệ thống lưới điện: Đã cụ thể hóa trong các Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và kế hoạch thực hiện quy hoạch. 3. Về PPP: Pháp luật PPP đã có đầy đủ quy định.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
				Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 12 "Nhà đầu tư dự án lưới điện truyền tải được áp dụng giá dịch vụ truyền tải theo quy định tại khoản 6 Điều 51 của Luật này và ký kết hợp đồng dịch vụ truyền tải với khách hàng truyền tải, trừ trường hợp đầu tư lưới điện đấu nối đồng bộ trong phạm vi dự án đầu tư nguồn điện được xác định trong giá dịch vụ phát điện tại khoản 1 Điều 51 của Luật này hoặc lưới điện kết nối riêng để mua bán điện trực tiếp theo quy định tại Điều 47 của Luật này"
14.	Mục III.4	... Xây dựng Chương trình chuyển đổi năng lượng quốc gia; có lộ trình giảm dần sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong sản xuất năng lượng phù hợp với cam kết quốc tế. Có phương án cho các nhà máy nhiệt điện than chuyển đổi nhiên liệu sang sử dụng khí tự nhiên, nhiên liệu sinh khối, hydrogen, amoniac,... ... Hoàn thiện khung khổ pháp lý, thúc đẩy phát triển công nghệ thu hồi, lưu giữ và tái sử dụng carbon, nhất là trong sản xuất điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ carbon thấp và trung hòa carbon trong ngành năng lượng,... ... Chủ động nghiên cứu, đánh giá tác động của các công trình kênh, hồ, đập ở các quốc gia có chung dòng sông với nước ta đến việc vận hành		1. Chương trình chuyển đổi năng lượng quốc gia; có lộ trình giảm dần sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong sản xuất năng lượng phù hợp với cam kết quốc tế: Đã cụ thể hóa nhiệm vụ trong các Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và kế hoạch thực hiện quy hoạch. Luật Điện lực: Thực hiện chuyển dịch năng lượng theo các mục tiêu, cam kết quốc gia trên cơ sở tiến bộ khoa học, công nghệ, chính sách phát triển về năng lượng tái tạo, năng lượng mới. 2. Liên quan đến hoàn thiện khung khổ pháp lý, thúc đẩy phát triển công nghệ thu hồi, lưu giữ và tái sử dụng carbon, nhất là trong sản xuất điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch:Chưa thể chế hoá tại Luật và không cần bổ sung tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ĐL lần này.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		của các nguồn điện trong nước; xây dựng kịch bản ứng phó, giải quyết các tác động cực đoan về hạn hán, thiếu nước. Chú trọng sửa chữa, nâng cấp, sử dụng lại nguồn nước các đập thủy điện, rà soát quy trình vận hành, hiện đại hóa hệ thống quan trắc, cảnh báo, bảo đảm tuyệt đối an toàn công trình và vùng hạ du....	Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 76	3. Liên quan đến đánh giá tác động của các công trình kênh, hồ, đập: - Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 5 Điều 76 như sau: "c) Trường hợp công trình thủy điện thuộc phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có địa bàn đặt hạng mục nhà máy thủy điện là cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt: phương án ứng phó tình huống khẩn cấp; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện sau khi lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khác có liên quan." - Bãi bỏ cụm từ "phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện" tại điểm a khoản 5 Điều 76. - Bổ sung cụm từ ", khoản 2" vào sau cụm từ "khoản 1" tại khoản 8 Điều 78.
15.	Mục III.4	... Có cơ chế dành nguồn tín dụng ưu đãi hoặc bảo lãnh Chính phủ cho các dự án năng lượng quan trọng quốc gia, cần ưu tiên đầu tư, kể cả các dự án BOT điện quy mô lớn, quan trọng, cấp bách. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tăng cường huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu trong và ngoài nước.	khoản 5 Điều 5; Điều 7 Nghị quyết số 253/2025/QH15 Luật Quản lý nợ công	Đã thể chế hóa tại: - Luật Quản lý nợ công - Khoản 5 Điều 5 về cơ chế vay lại vốn theo quy định của Luật Quản lý nợ công và quy định đặc thù đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực khẩn cấp tại điểm b khoản 1 Điều 15. - Điều 7 Nghị quyết số 253/2025/QH15.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		... rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm đủ vốn cho các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước triển khai các dự án năng lượng quy mô lớn, quan trọng, cấp bách. Đẩy mạnh thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài, tháo gỡ vướng mắc để tận dụng vốn viện trợ phát triển chính thức ODA, vốn hỗ trợ quốc tế, nhất là nguồn vốn trong khuôn khổ Quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) cho các dự án năng lượng. Phát triển thị trường điện theo hướng tăng cường tính cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả, đồng bộ với bảo đảm an ninh năng lượng; triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp, đồng thời tăng cường quyền lựa chọn của khách hàng sử dụng điện trong việc tiếp cận và lựa chọn đơn vị cung cấp điện phù hợp với nhu cầu. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống giao dịch điện, bao gồm cơ chế hợp đồng mua bán điện (PPA) minh bạch, ổn định, dài hạn, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà đầu tư. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng lưu trữ năng lượng như pin tích trữ, kho LNG, kho	Điều 15,23 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Dự thảo Luật	- Đã thể chế hoá tại Điều 15, Điều 23 Luật Điện lực 61/2024/QH15 Dự thảo Luật có sửa đổi, bổ sung Điều 16.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		xăng, dầu cả trên đất liền và trên biển. Đổi mới cơ chế giá truyền tải điện để thu hút mạnh mẽ khu vực tư nhân đầu tư phát triển lưới điện truyền tải.		
16.	Mục III.5	Có cơ chế, chính sách đột phá thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển năng lượng, bảo đảm nguồn vốn thực hiện các quy hoạch phát triển năng lượng,... rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm đủ vốn cho các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước triển khai các dự án năng lượng quy mô lớn, quan trọng, cấp bách.	khoản 2 Điều 52 Luật Điện lực Khoản 4, 5 Điều 5, Điều 15 Điều 7 Nghị quyết số 253/2025/QH15	Nội dung: "rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm đủ vốn cho các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước triển khai các dự án năng lượng quy mô lớn, quan trọng, cấp bách" đã được thể chế 1 phần tại khoản 2 Điều 52 Luật Điện lực 2024 về điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân; các nội dung khác như quy định về đánh giá lại tài sản tại cơ chế đặc thù cho EVN đã được Bộ Tài chính xây dựng và căn cứ tại các quy định pháp luật khác nên không cần bổ sung tại Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung. Các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước triển khai các dự án năng lượng quy mô lớn, quan trọng, cấp bách: Khoản 5 Điều 5 về cơ chế vay lại vốn theo quy định của Luật Quản lý nợ công và quy định đặc thù đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực khẩn cấp tại Điều 15; Điều 7 Nghị quyết số 253/2025/QH15. - Dự thảo Luật đã xây dựng quy định Chính phủ xây dựng cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư phù hợp với các dự án nguồn điện theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
17.	Mục III.6	Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành năng lượng.	Bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 54	1. Đề xuất bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 như sau: "14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện: a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.". 2. Đối với Cơ sở triển khai chương trình quản lý nhu cầu điện đã cơ bản được quy định tại Luật Điện lực hiện hành, đề xuất sửa đổi khoản 4 Điều 54 theo hướng bãi bỏ cụm từ "xây dựng, *trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*" và cụm từ ", *cơ chế tài chính*" tại khoản 4 Điều 54, bổ sung từ "ban hành sau từ "Bộ Công Thương".
18.	Mục III.6	... Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong khai thác, sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng; nghiên cứu, phát triển công nghệ lưu trữ năng lượng. Phát triển hệ thống lưới điện thông minh, hệ thống quản lý	Đề xuất bổ sung khoản 14	1. Đề xuất bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13 Điều 5 như sau: "14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện:

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		năng lượng thông minh trong công nghiệp, giao thông và xây dựng.	vào sau khoản 13 Điều 5	a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.”.
			Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 54	2. Đối với Cơ sở triển khai chương trình quản lý nhu cầu điện đã cơ bản được quy định tại Luật Điện lực hiện hành, đề xuất sửa đổi khoản 4 Điều 54 theo hướng bãi bỏ cụm từ “xây dựng, *trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*” và cụm từ “, *cơ chế tài chính*” tại khoản 4 Điều 54, bổ sung từ “ban hành sau từ “Bộ Công Thương”..
19.	Mục III.6	Có chính sách ưu tiên đào tạo nhân lực chất lượng cao và thu hút chuyên gia là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc trong lĩnh vực năng lượng hạt nhân, năng lượng tái tạo và năng lượng mới.	Điểm c khoản 2 Điều 7, khoản 3 Điều 8 và điểm c khoản 2 Điều 20	Đã được thể chế hóa tại điểm c khoản 2 Điều 7, khoản 3 Điều 8 và điểm c khoản 2 Điều 20 của Luật Điện lực Ngoài ra, hiện nay riêng đối với đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển điện hạt nhân đã được quy định tại Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 26/5/2025 của TTCP phê duyệt đề án “đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ phát triển điện hạt nhân”.
20.	Mục III.7	Có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các dự án năng lượng ở	Điều 46	Đã được thể chế tại Điều 46 Luật Điện lực 2024 về mua bán điện với nước ngoài.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-70		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật hoặc các VBQPPL có liên quan và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	Nội dung giao nhiệm vụ	Điều khoản quy định	Nội dung quy định
		nước ngoài, khai thác tài nguyên năng lượng để nhập khẩu về Việt Nam.		
21.	Mục III.7	Đẩy mạnh phát triển các dự án xuất khẩu điện năng lượng tái tạo sang các nước ASEAN và hợp tác quốc tế về điện hạt nhân với các nước có công nghệ tiên tiến.		Đã cụ thể hóa về định hướng xuất khẩu điện trong các quyết định phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực.

2. Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-66		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	Nội dung giao nhiệm vụ	Điều khoản quy định	Nội dung quy định
1	Mục III.3	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật; trong đó có một số nội dung sau: *"...tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, ...*"		Nội dung: "*tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện"* đã được thể chế tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2025/NĐ-CP, hiện đang trình Chính phủ. Để có tính pháp lý cao hơn, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung

3. Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-68		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
1	Mục I.3	bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác của đất nước theo quy định của pháp luật.	Điểm c khoản 1 Điều 18	Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 18 như sau: "*c) Dự án lưới điện, trừ lưới điện đấu nối đồng bộ thuộc phạm vi đầu tư dự án nguồn điện thuộc trường hợp quy định tại Điều 19 của Luật này và trường hợp quy định tại điểm d khoản này*"

4. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-59		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
1	Mục III.3	Chú trọng phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho ...	Chương III	Đã được thể chế hóa tại Chương III của Luật

5. Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-79		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
1	Mục III.2.1	Phát triển nhanh và bền vững các loại năng lượng sạch, xanh từ biển; ưu tiên phát triển điện gió ngoài khơi.	Mục 2 Chương III của Luật; Nghị định số 58/2025/NĐ-CP; Nghị quyết 253/2026/QH15	Đối với điện gió ngoài khơi - Mục 2 Chương III: Quy định các chính sách về phát triển điện gió ngoài khơi. - Nghị định 58: Quy định chi tiết về phát triển điện gió ngoài khơi. - Nghị quyết 253: Quy định cơ chế xử lý chi phí khảo sát, chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi. Việc phát triển cụ thể thực hiện theo Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt từng thời kỳ Loại hình năng lượng khác: theo theo Luật khác có liên quan và theo Quy hoạch tổng thể năng lượng
2	Mục III.2	- Xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng với tầm nhìn dài hạn, đồng bộ, hiện đại, vượt trước, đón đầu xu thế phát triển và dịch chuyển của các ngành kinh tế trong khu vực và trên thế giới, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và thích ứng biến đổi khí hậu, gia tăng khả năng chống chịu các hình thái thời tiết cực đoan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác hiệu quả và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng. Khuyến khích mở rộng việc áp dụng các hình thức đầu tư theo phương thức công - tư	Luật Quy hoạch Luật Điện lực Luật PPP	Đã thể chế hóa tại Luật ĐL và dự thảo Luật lần này, cụ thể: - Đã cụ thể hóa tại các quyết định phê duyệt chiến lược phát triển ngành điện, quy hoạch phát triển điện lực. - Luật Điện lực (Điều 10, Điều 14, Điều 15) và dự thảo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực (Điều 11). - Khung pháp lý về đầu tư, đầu tư PPP đã được quy định tại Luật Quy hoạch, Luật PPP. - Dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung điều 16 Luật Điện lực 2024 để theo hướng bổ sung đầu tư theo hình thức đối tác công tư cho lưới điện.

STT	Chủ trương của Đảng tại NQ-79		Nội dung đã thể chế hóa tại Luật Điện lực và các VBQPPL quy định chi tiết các nội dung của Luật và chưa thể chế hóa tại Luật cần bổ sung tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi	
	Điều khoản quy định	**Nội dung giao nhiệm vụ**	**Điều khoản quy định**	**Nội dung quy định**
		như "đầu tư công - quản trị tư", "đầu tư tư - sử dụng công" và các hình thức hợp tác công tư khác để xây dựng và quản lý, vận hành hiệu quả nhất các công trình kết cấu hạ tầng. - Tập trung đầu tư, phát triển một số tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp nhà nước mạnh, có quy mô lớn đóng vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt, chiến lược của nền kinh tế như: Quốc phòng, an ninh; năng lượng; vận tải, logistics; tài chính - ngân hàng; khoa học - công nghệ, điện tử - viễn thông, hạ tầng số; khai thác, chế biến khoáng sản chiến lược; hoá chất; xây dựng, vật liệu xây dựng; nông, lâm nghiệp; ...		